

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 180/2020/HSST  
Ngày: 16-6-2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Kim Chung

Ông Đoàn Hồng Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **189/2020/TLST-HS** ngày **29 tháng 5 năm 2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Trọng V; sinh năm 1987 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: thôn Minh Thị, xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn Viện và bà: Đào Thị Mai; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 11-3-2020, chuyển tạm giam ngày 20-3-2020; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11-3-2020, tổ công tác Công an phường Bà Triệu thành phố Nam Định kiểm tra hành chính đối với Bùi Trọng V đang ngồi trên xe máy biển kiểm soát 28E1-107.30 tại khu vực ngã tư đường Hai Bà Trưng – Hàng Tiệm phường Bà Triệu thành phố Nam Định. Quá trình kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên phải V đang mặc 01 gói nhỏ bọc ni lông màu trắng, bên trong

gói bằng giấy bạc màu vàng có chứa bột dạng cục màu trắng, V khai là gói Heroine, thu giữ trong túi quần bên trái 01 xi lanh nhựa. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, đưa V cùng người làm chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của V chiếc xe máy biển kiểm soát 28E1-107.30.

Bản Kết luận giám định số 304/GĐKTHS ngày 16-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu vàng bên ngoài bọc ni lông màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine, khối lượng mẫu: 0,131 (không phẩy một trăm ba mươi một) gam.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Trọng V khai: Ngày 11-3-2020, Bùi Trọng V đang làm việc tại khu vực gần nhà hàng Cánh Diều Vàng thì gặp Lý là bạn nghiện không rõ lai lịch, địa chỉ. V hỏi mua Heroine của Lý, Lý đồng ý và hẹn V ở khu vực ngã tư đường Hai Bà Trưng – Hàng Tiệm. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, V mượn xe máy biển kiểm soát 28E1-107.30 của anh Bùi Văn Nhó, sinh năm 1977, trú tại xóm Đồi Bưng 1 xã Đông Lai huyện Tân Lạc tỉnh Hòa Bình đến điểm hẹn. Đến nơi, V dừng xe ngồi đợi Lý khoảng 5 phút sau thì Lý đi bộ ra chỗ V, đưa cho V 01 gói Heroine được gói bằng ni lông màu trắng và 01 xi lanh nhựa, V trả Lý 200.000 đồng. Lý cầm tiền đi đâu V không biết. V cầm gói Heroine vừa mua cất trong túi quần bên phải, xi lanh nhựa cất trong túi quần bên trái V đang mặc. Khi V chuẩn bị đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 189/CT-VKSTPND ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Bùi Trọng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Trọng V khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Trọng V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11-3-2020, bị cáo Bùi Trọng V bị Công an phường Bà Triệu thành phố Nam Định kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên phải 01 gói nhỏ bên ngoài bọc ni lông màu trắng, gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa bột dạng cục màu trắng, V khai là gói Heroine mua để sử dụng. Bản Kết luận giám định số 304/GĐKTHS ngày 16-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu vàng bên ngoài bọc ni lông màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine, khối lượng mẫu: 0,131 (không phải một trăm ba mươi một) gam. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất do Nhà nước độc quyền quản lý nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy và tội phạm, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; một xi lanh nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 28E1-107.30 thuộc quyền sở hữu của anh Bùi Văn Nhớ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bùi Văn Nhớ là đúng quy định của pháp luật

[6] Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Trọng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trọng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Trọng V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11-3-2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 304/GĐKTHS và chiếc xi lanh nhựa chưa qua sử dụng (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Bùi Trọng V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Trọng V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diện**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diện**